**Tiết 102: LIÊN KẾT CÂU VÀ LIÊN KẾT ĐOẠN VĂN**

**I.KHÁI NIỆM LIÊN KẾT:**

Các đoạn văn trong một văn bản cũng như các câu trong một đoạn văn phải liên kết chặt chẽ với nhau về nội dung và hình thức.

- ***Về nội dung:***

+Các đoạn văn phải phục vụ chủ đề chung của văn bản, các câu phải phục vụ chủ đề của đoạn văn (liên kết chủ đề);

+Các đoạn văn và các câu phải được sắp xếp theo một trình tự hợp lí (liên kết lô-gíc).

***-Về hình thức***: các câu và các đoạn văn có thể được liên kết với nhau bằng một số biện pháp chính như sau:

+Lặp lại ở câu đứng sau từ ngữ đã có ở câu trước (phép lặp từ ngữ);

+Sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ đồng nghĩa, trái nghĩa hoặc cùng trường liên tưởng với từ ngữ đã có ở câu trước (phép đồng nghĩa, trái nghĩa và liên tưởng);

+Sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ có tác dụng thay thế từ ngữ đã có ở câu trước (phép thế);

Sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ biểu thị quan hệ vơí câu trước (phép nối).

**II.LUYỆN TẬP:**

**1**.***Chủ đề chung*** là khẳng định năng lực trí tuệ của con người Việt Nam, những hạn chế cần khắc phục. Đó là sự thiếu hụt về kiến thức, khả năng thực hành và sáng tạo yếu do cách học thiếu thông minh gây ra.

-Nội dung của các câu đều tập trung vào chủ đề đó.

-Trình tự sắp xếp hợp lí của các ý trong các câu:

+Mặt mạnh của trí tuệ Việt Nam

+Những điểm hạn chế.

+Những khắc phục hạn chế để đáp ứng sự phát triển của nền kinh tế mới.

**2**.***Các phép liên kết***:

-*Bản chất trời phú ấy* nối câu 2 với câu 1 (**phép đồng nghĩa**).

-*Nhưng* nối câu 3 với câu 2 **(phép nối**).

===============

**Tiết 116 MÙA XUÂN NHO NHỎ**

**THANH HẢI**

I/. Đọc hiểu chú thích.

1.Tác giả: Thanh Hải (1930 – 1980)

(SGK Tập 2 tr56/57)

2. Tác phẩm:

a. Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được viết vào tháng 11-1980 khi ông đang nằm trên giường bệnh, không bao: lâu thì nhà thơ mất. (tháng 12-1980)

b. Thể thơ: 5 chữ

c. Nội dung: Bài thơ thể hiện niềm yêu mến cuộc sống, đất nước và ước nguyện của tác giả.

d. Mạch cảm xúc:

+ Khổ 1: Cảm xúc trước mùa xuân của thiên nhiên .

+ Khổ 2, 3: Cảm xúc về mùa xuân của đất nước.

+ Khổ 4, 5: Suy nghĩ và tâm niệm của nhà thơ.

+ Khổ 6: Lời ngợi ca quê hương đất nước.

II/. Đọc hiểu văn bản.

1.Cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên:

- Bức tranh thiên nhiên của mùa xuân sống động, hài hòa về màu sắc và tràn đầy sức sống.

“Mọc giữa dòng song xanh

Một bông hoa tím biếc

Ơi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời”.

🡺Phép đảo ngữ + động từ mạnh “mọc” 🡺 Nhấn mạnh sự trỗi dậy bất ngờ đột ngột của mùa xuân.

-Màu sắc của dòng sông xanh, bông hoa tím biếc thật tươi tắn mang nét đặc trưng của vùng đất Huế.

- Âm thanh của tiếng chim chiền chiện thật rộn ràng.

🡺 Bức tranh mùa xuân với vẽ đẹp hài hòa, tươi tắn, thơ mộng.

-Tiếng kêu, giọng hỏi “Ơi….chi” 🡺 Sự ngỡ ngàng vui sướng, say sưa trước vẽ đẹp đầy sức sống của bức tranh mùa xuân thiên nhiên

“Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng”

- “Giọt”: có thể là nắng, sương, mưa, cũng có thể là giọt âm thanh của tiếng chim động lại thành giọt khói (chuyển đỗi cảm giác: thính giác 🡺 thị giác 🡺 xúc giác).

🡺 Sự tổng hòa của các giác quan cảm nhận về mùa xuân bằng một tình yêu thiên nhiên say sưa, ngây ngất trước vẽ đẹp của thiên nhiên bằng một thái độ nâng niu trân trọng “hứng”

2. Cảm xúc về mùa xuân đất nước

“Mùa xuân người cầm súng

Lộc giắt đầy trên lưng

Mùa xuân người ra đồng

Lộc trãi dài nương mạ”

-“Người cầm súng” - người lính 🡺 Chiến đấu bảo vệ đất nước.

- “Người ra đồng” – người nông dân 🡺 Lao động sản xuất xây dựng quê hương.

- “Mùa xuân” 🡺 Những điều tốt đẹp

- “Lộc” 🡺 Chồi non, lộc biếc

(Ẩn dụ + tượng trưng) 🡺 Ca ngợi vẽ đẹp của con người dũng cảm, hăng say trong chiến đấu, và xây dựng phát triễn đất nước.

-Điệp ngữ: tất cả như…

- Từ láy: Hối hã, xôn xao

🡺 Sự phát triễn và đi lên của đất nước diễn ra trong một không khí sôi nỗi khẩn trương

“Đất nước bốn ngàn năm

Vất vã và gian lao”

🡺Bề dày lịch sử đầy gian truân, thử thách của dân tộc .

“Đất nước như vì sao

Cứ đi lên phia trước”

🡺Hình ảnh đất nước trong hiện tại đang vươn lên tầm cao mới, tiến về phía trước.

(Điệp ngữ + đối lập + so sánh) 🡺 Hình ảnh đất nước Việt Nam luôn mạnh mẽ, bền bỉ, kiên cương vượt qua mọi khó khan thử thách.

* Tình yêu, niềm tự hào và niềm tin vào sự phát triển của đất nước

3. Suy ngẫm và tâm niệm của nhà thơ

“Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào hòa ca

Một nốt trầm xao xuyến”

-Điệp ngữ: “Ta làm”

-Liệt kê, ẩn dụ: + con chim hót: mang tiếng ca reo vui

+ một cành hoa: tỏa hương khoe sắc

+ một nốt trầm: hòa giai điệu vào bản nhạc cuộc đời

-Số từ “một”: sự ích ỏi nhỏ bé

🡺 Khát vọng được sống, được cống hiến cho đời

“Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc”

-Ẩn dụ: “mùa xuân”

- Từ láy: “nho nhỏ”, “lặng lẽ”

🡺 Cống hiến một cách khiêm nhường thầm lặng những gì đẹp nhất, tinh túy nhất.

-Điệp ngữ: “Dù là” lời khẳng định dứt khoát

-Hoán dụ: “tuổi hai mươi…tóc bạc” cống hiến không mệt mõi, bất chấp thời gian tuổi tác bệnh tật.

🡺 Lời tâm niệm, nguyện ước về lẽ sống cao đẹp, khát vọng được cống hiến cho đời, góp một mùa xuân nho nhỏ của mình vào mùa xuân chung của đất nước

4. Lời ngợi ca quê hương đất nước.

- Khổ cuối:

-“Mùa xuân”: mùa xuân của thiên nhiên đất trời.

-Câu nam ai nam bình: làng điệu dân ca xứ Huế mênh mang, tha thiết, mộc mạc, sâu lắng như lời ngợi ca quê hương đất nước.

-Nước ngon ngàn dặm (phép điệp) 🡺 Nhạc điệu sâu lắng, dư âm ngân nga không dứt cho khúc ca xuân, cho tiếng lòng của nhà thơ.

🡺 Tình yêu quê hương tha thiết.

III/. Ghi nhớ: SGK/ tr58

IV/. Luyện tập:

* Thuộc lòng bài thơ
* Phân tích một khổ thơ (1, 4, 5…)
* Tìm hiểu ý nghĩa nhan đề bài thơ.